

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG HẢI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG HẢI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG HAI INDUSTRIAL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CPXD TRƯỜNG HẢI

2. Mã số doanh nghiệp: 3702993139

3. Ngày thành lập: 08/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 208B Đường Nguyễn Hữu Cánh, Khu Phố Hưng Phước, Phường Hưng Định, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0911193878

Fax:

Email: group.th2021@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than non (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0520
2.	Khai thác khí đốt tự nhiên (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0620
3.	Khai thác quặng sắt (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản)	0710
4.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai. Sản xuất đồ uống không cồn. (không hoạt động tại trụ sở)	1104
5.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (không hoạt động tại trụ sở)	1410
6.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (không hoạt động tại trụ sở)	1430
7.	Sản xuất giày, dép (không hoạt động tại trụ sở)	1520
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
9.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2512

10.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) (không hoạt động tại trụ sở)	2513(Chính)
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
12.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung (không hoạt động tại trụ sở)	2815
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	3320
14.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện bằng thủy điện, nhiệt điện than, nhiệt điện khí, điện hạt nhân, điện gió, điện mặt trời, điện khác. (không hoạt động tại trụ sở) (không hoạt động tại trụ sở)	3511
15.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở)	3520
16.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá (không hoạt động tại trụ sở)	3530
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình điện	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
27.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác. Bán buôn dầu thô. Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan. Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Bán buôn quặng kim loại. Bán buôn sắt, thép. Bán buôn kim loại khác.....	4662

31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn sơn, vécni. Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. Bán buôn đồ ngũ kim. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không hoạt động tại trụ sở)	5210
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú là khách sạn, biệt thự, căn hộ, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, phòng trọ, và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự. (không hoạt động tại trụ sở)	5510
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, cửa hàng ăn uống.	5610
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
37.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn công nghiệp, cung cấp suất ăn theo hợp đồng.	5629
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar và vũ trường)	5630
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở. Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở. Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở. Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở. Kinh doanh bất động sản khác	6810
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ tư vấn tài chính kế toán pháp lý.)	6820
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
42.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
43.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô và xe có động cơ khác.	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Giáo dục nhà trẻ (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy nghề, giáo dục)	8511
46.	Giáo dục mẫu giáo (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy nghề, giáo dục)	8512

47.	Giáo dục tiểu học (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy nghề, giáo dục)	8521
48.	Đào tạo sơ cấp (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy nghề, giáo dục)	8531
49.	Đào tạo trung cấp (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dạy nghề, giáo dục)	8532
50.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	Thôn Bình Tây, Xã Đại Thắng, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.0 00	10.000.000.000	50,000	205090671	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000.0 00	10.000.000.000	50,000		

2	VÕ DOÃN ĐỨC	Thôn Hoàn Vinh, Xã An Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	044093001849	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		
3	LÊ THỊ KIM THOA	254/9 Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	40,000	049189000017	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGUYỆT

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 205090671

Ngày cấp: 21/02/2013

Nơi cấp: C.A Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: *Thôn Bình Tây, Xã Đại Thắng, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 208B Đường Nguyễn Hữu Cánh, Khu Phố Hưng Phước, Phường Hưng Định, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương